
KINH ĐẠI THỪA ĐẠI TẬP ĐỊA TẠNG THẬP LUÂN QUYỂN 2

Phẩm 2: THẬP LUÂN

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Địa Tạng rời khỏi chỗ ngồi, sửa y áo, đánh lễ dưới chân Phật, bày một vai áo, gối phải chầm đất, chấp tay cung kính bạch Phật:

*Con xin hỏi Thế Tôn
Biển công đức vô lượng
Nguyện xin Phật nhận lời
Giải thích để trừ nghi.*

Thế Tôn bảo:

–Ông thật là bậc Đại sĩ, hiểu biết tất cả pháp không chướng ngại vì muốn làm lợi ích cho hữu tình nên cố thưa hỏi Như Lai. Tùy theo câu hỏi của ông, ta sẽ phân biệt giải nói để cho ông được hoan hỷ.

Lúc đó, Đại Bồ-tát Địa Tạng dùng kệ thưa hỏi:

*Con trong mười ba kiếp
Đã siêng tu khổ hạnh
Vì tất cả hữu tình
Trừ ba tai, năm trước.
Ở vô số cõi Phật
Vô biên sự cúng dường
Từng gặp đại hội lớn
Chúng hòa hợp tịnh tín.
Thông minh, siêng tinh tấn
Đều cùng đến hội họp
Chưa từng thấy như vậy
Không có chúng xấu ác.
Vì sao cõi Phật này
Dơ bẩn, không sạch đẹp*

*Bậc trí đều xa lìa.
Ở chung người làm ác
Tạo nhiều tội vô gián
Phỉ báng chánh pháp Phật
Hủy Thánh, sinh ác kiến.
Giảng sai luận đoạn, thường
Tạo đủ mười nghiệp ác
Không sợ khổ đời sau
Phần nhiều xa ba thừa.
Hướng đường ác xấu xa
Bị vô minh che mắt
Nhiều tham, ganh, gian lận
Làm sao chuyển pháp luân.
Độ các chúng sinh này
Làm sao phá tương tục
Phiền não như kim cang
Làm sao được Tổng trì.
Để có nhãn như vậy
Nay con gặp Đạo Sư
Hội lớn thật hy hữu
Chưa từng thấy nơi khác.
Đủ công đức Đầu-đà
Thật nhiều các công đức
Siêng tu đạo Bồ-tát
Làm sao giảng pháp Phật
Nơi những chúng ngu này.*

Thế Tôn bảo:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam! Ông đã ở trong vô số cõi Phật đời quá khứ vào thời năm trước xấu ác, đã từng thưa hỏi chư Phật Thế Tôn về vô số nghĩa lý giáo pháp. Lúc ông thưa hỏi nghĩa lý giáo pháp này, ông đã chịu khổ nhọc, đã thông đạt hoàn toàn, đã đến bờ kia, các hạnh đã viên mãn, đã được phương tiện diệu trí thiện xảo. Nay vì muốn giáo hóa tất cả hữu tình, làm cho được lợi ích an lạc; vì muốn làm cho tất cả Đại Bồ-tát, được kho tàng Thánh hạnh phương tiện thiện xảo để thực hành sáu pháp Ba-la-mật, giáo hóa tất cả hữu tình

được thắng hạnh trí Nhất thiết trí, biển lớn công đức mau được viên mãn; vì muốn chuyển những hành động hung ác của tất cả vua Sát-đế-lợi, làm cho không đọa trong ba đường ác; vì muốn làm cho dòng giống oai đức Tam bảo ở cõi này hưng thịnh, trụ lâu ở đời, mà nay Bồ-tát Địa Tạng lại hỏi Như Lai về nghĩa lý giáo pháp như vậy.

Các ông hãy lắng nghe, lắng nghe và suy nghĩ cho kỹ, ta sẽ phân biệt giảng nói cho các ông!

Bồ-tát Địa Tạng thưa:

– Bạch Thế Tôn! Con nguyện xin muốn nghe.

Bấy giờ, Phật bảo Đại Bồ-tát Địa Tạng:

– Thiện nam! Như Lai nhờ sức bản nguyện nên đã thành tựu mười Phật luân. Ở cõi Phật này, vào đời năm trước xấu ác tất cả hữu tình đều giảm mất pháp thiện bạch tịnh, thiếu mất vật báu Thất thánh tài, xa lìa tất cả trí giả thông minh, bị lưới chấp đoạn, thường che phủ, thường ưa cưỡi xe đi đến các cõi ác, không sợ khổ đời sau, thường ở nơi vô minh hắc ám nặng nề, tạo đủ mười loại nghiệp đọa bất thiện, tạo năm tội vô gián, phỉ báng chánh pháp, hủy nhục Hiền thánh, xa lìa các pháp thiện, làm đủ các pháp ác. Ta ở trong cõi uế tạp như vậy mà được trụ an ổn, được không sợ hãi, được không kinh khiếp, ta tự xưng ngôi vị Đại Tiên tôn quý, chuyển Phật luân, hàng phục tà luận của thiên ma ngoại đạo, diệt trừ phiền não rắn chắc như kim cang của tất cả chúng sinh, tùy theo ý muốn, hướng dẫn tất cả chúng sinh, có năng lực làm cho họ được trụ quả vị ba thừa không thoái chuyển.

Này thiện nam! Ví như có một đất nước gặp thời ngôi vua bị sụp đổ, trong nước tất cả dân chúng bày ra quân trận, hai bên giết hại lẫn nhau, gây ra rối loạn, lo sợ, dân chúng không an, xảy ra vô lượng cuộc đấu tranh chống đối, lấn hiếp nhau, đối trá, thô ác, ly gián, vu khống, các loại bệnh tật, mù lòa, mê mờ, lạnh nóng, bệnh hủi, động kinh, khô khát, ăn uống không tiêu tâm cuồng loạn, các căn không đủ, các bộ phận thân thể thiếu khuyết, thiếu thốn y phục, thức ăn, đồ dùng, tất cả vật sở hữu đều không vừa ý, các loại hữu tình quy y các tà thần ngoại đạo, ác kiến, ác tâm, ác ý đều mạnh mẽ, bỏ mất chánh đạo, sẽ đọa vào đường ác.

Lúc đó, trong nước ấy có các vị Trưởng lão thông minh, đa trí, học rộng, thư thái, oai nghiêm đáng kính, bàn luận với nhau tìm các mưu kế, liền triệu tập dân chúng trong cả nước cùng nhau tiến cử tìm một vương tử, trước hết phải đầy đủ các đức tính: Bố thí, điều phục, tịch tĩnh, trì giới, tinh tấn, dũng mãnh, thực hành các hạnh khổ khó làm, đầy đủ các

tướng phước đức thù thắng, các căn đầy đủ, các phần thân thể không thiếu, hình tướng cao lớn, tướng tốt trang nghiêm, dung mạo đẹp đẽ bậc nhất, thường được tất cả mọi người tôn trọng cung kính, binh lính và muôn dân đều thương mến, bản tánh thuần hậu, chất phác, có lòng Từ bi, học rộng, nhiều tài, biết các nghề nghiệp, dùng nhu hòa nhẫn nhục trang nghiêm cho tâm mình, là con của hậu phi, dùng các hương thơm để xông, nước trong sạch điều hòa lạnh nóng để tắm, mặc các y phục tốt đẹp, được xông hương, được trang sức các châu báu, bảo châu ma-ni kết vào búi tóc, vàng ngọc, vòng hoa được trang sức trên mũ, tơ lụa trắng mỏng quấn trên tóc. Lại dùng các loại ma-ni trân châu, vàng bạc làm thành vòng ngọc châu đeo tai, vòng anh lạc đeo tay, nhẫn và đồ trang sức đầy trên thân, chân mang hài dệt bằng các thứ báu, đỉnh đầu được che bằng lọng báu, an trí chỗ tòa ngồi, nơi ngày xưa các vị Tiên nhân hộ trì, được đưa vào trong đại điện xinh đẹp do các vị Thiên đế hộ trì, Tiên vương tự mình bước lên bảo tòa, tiếp nối ngôi vua, đánh chuông trống lớn để tất cả Thiên đế, Long đế, Dược-xoa đế, Mạc-hô-lạc-già thần đế, A-tổ-lạc đế, Cửu-bàn-trà đế đến hộ trì. Âm thanh của chuông trống ấy vang khắp các cõi nước, đến dòng Sát-đế-lợi và bốn dòng họ lớn, vô lượng dân chúng tắm rửa thân thể, mặc y phục sạch sẽ, cầm các loại cờ, lọng, lụa là quý báu, ma-ni, trân châu, vàng bạc, vỏ ốc ngọc bích, san hô, lưu ly, vô lượng trân bảo có màu sắc tốt đẹp khác nhau, dâng lên vị vua mới, tâu trình, khen ngợi những lời tốt đẹp:

“Vua là bậc quý tộc tịnh hạnh, học rộng, nhiều tài.” Các Bà-la-môn dùng vô lượng bài tán tụng, ca vịnh hay khen ngợi oai đức nhà vua, dùng lời tốt chú nguyện cho nhà vua, đem các vật tốt lành tung rải lên đánh vua: “Vua là dòng tộc quý tộc trước đây được Tiên vương quý trọng, học rộng, nhiều tài nghệ, tánh chất trực hiền minh, tùy khả năng mà trao cho các chức vị quan, xử lý các việc nước, làm cho các bên đánh nhau ở trong nước trước kia, nay đều chấm dứt, cũng làm cho tất cả oán địch, bạn ác làm hại đều tiêu diệt, trừ bỏ tất cả phẩm chất xấu trong nước, tăng trưởng tất cả phẩm chất tốt trong nước.”

Này thiện nam! Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ nhất như vậy. Do vương luân này nên ở trong đất nước mình được an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bạn ác, khéo giữ gìn thân thể làm tăng tuổi thọ.

Này thiện nam! Khi cõi nước không có Phật ra đời cũng vậy, có nhiều tạp nhiễm, năm trước xấu ác, tất cả chúng sinh trong đó tâm bị

phiền não trói buộc, tạo tác hai phe đánh nhau đau khổ bức bách, quấy rối, ngu mê không an, sinh ra vô lượng chấp trước đoạn thường, đấu tranh chống trái, khinh miệt lẫn nhau, phát sinh tham, sân, si, lời nói lừa gạt làm đủ mười nghiệp đạo bất thiện. Hữu tình chấp trước, quấy nhiễu thế giới, có đủ các phiền não bệnh tật, thiếu con mắt chánh pháp, giận dữ não loạn, thường không tư duy chánh pháp chân thật, bỏ mùi vị chánh pháp, chê bai hạnh thiện, ít hưởng được vị ngon hỷ lạc, thường bị các lưới phiền não che phủ, theo sáu ngoại đạo tà sư, mê mờ chánh đạo, hướng đến ba đường ác. Ở trong cõi đó có các Đại Bồ-tát đã ở đời quá khứ thân cận cúng dường vô lượng chư Phật, đã thâm nhập biển công đức lớn của chư Phật, đã trụ vào chỗ hành đạo xưa kia của chư Phật, đều hội họp đến chỗ ta cùng bảo với ta: “Ông ở vào đời quá khứ đã tu tập vô lượng hạnh bố thí, điều phục tịch tĩnh, trì giới, tinh tấn dũng mãnh, hạnh khổ khó làm, tất cả đều viên mãn. Các phương tiện phước tuệ vi diệu, đại Từ bi cùng trang nghiêm kho tàng công đức lớn là biển lớn công đức viên mãn của tất cả định, Tổng trì, an nhẫn các địa, không quanh co, không, lừa dối, thân hình cao lớn, tướng tốt viên mãn, nhẫn nhục nhu hòa, đoạn chánh thù thắng, không dựa vào người khác khi tu đạo Bồ-đề đã được viên mãn tất cả biển trí, thành tựu tướng mạo tốt đẹp tối thắng, có thể làm đại Đạo sư cho tất cả Thanh văn, Độc giác, cũng có thể làm bạn thân cận an ủi cho tất cả chúng sinh lo sợ sinh tử, lấy vô lượng công đức đại Từ đại Bi để trang nghiêm, là con của Yết-lạc-ca Tôn-đà, Yết-nặc-ca Mâu-ni, Như Lai Ca-diếp-ba. Ở Hiền kiếp này sẽ được làm Phật, làm vị thượng thủ trong tất cả Đại Bồ-tát, đem các công đức, các loại hương xông thơm, các loại nước thanh tịnh để tắm rửa, mặc áo hổ thẹn, lấy thanh tịnh pháp giới làm ngọc châu trong búi tóc, trang sức trên mũ là cảnh giới chư Phật và các vòng hoa lớn được buộc bằng tơ trắng mỏng giải thoát thù diệu. Lại dùng các loại trân bảo công đức trí Nhất thiết trí, pháp Nhẫn vô sinh để tự trang nghiêm, lấy Từ, Bi, Hỷ, Xả làm phước báo bao trùm ba cõi, lấy ba diệu hạnh Thánh nhân viên mãn làm lọng báu, đặt ở tòa kim cang định, nơi ngày xưa chư Phật thiên tiên hộ trì, hiện vào tất cả Thanh văn, Độc giác, cung kính, hộ trì bốn loại niệm trụ. Ngồi ở tòa trước chư Phật, chứng đắc quả vị Nhất thiết trí, đạo Vô thượng Chánh giác, làm cho tất cả hạt giống Tam bảo không đoạn tuyệt, chuyển pháp luân, đánh chuông trống pháp, âm thanh diệu pháp vang khắp ba cõi, làm cho chư Thiên, Long, Dược-xoa, La-sát, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-ca, Cửu-bàn-trà, Di-lê-đa, Tất-xá-da, Bồ-đát-na, Yết-tra

bố-đát-na, Nhân, phi nhân đều thông suốt bốn Thánh đế, tam chuyển pháp luân mười hai hành tướng mà tất cả Sa-môn hoặc Bà-la-môn, chư Thiên, Ma, Phạm vương, Nhân, phi nhân khắp thế gian không ai có thể chuyển được, vì muốn làm lợi ích an lạc cho vô lượng trời, người ở thế gian, muốn làm cho được lợi ích thù thắng nên xưa chưa chuyển mà nay chuyển.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ nhất như vậy. Do Phật luân này nên hiểu biết như thật đời này, đời sau, chỗ này, chỗ kia, được trụ an ổn, được không kinh sợ, được không khiếp hãi, điều phục các tà luận của thiên ma, ngoại đạo, chuyển đại phạm luân thành đại phạm hạnh. Khi ở thế giới tạp nhiễm năm trước xấu ác này, giữa đại chúng, ta sẽ rống tiếng rống sư tử, diệt trừ năm nghiệp vô gián của các hữu tình, nói rộng ra là cho đến các căn bất thiện, dẹp tan tất cả phiền não, tập khí tương tục vững chắc như kim cương của tất cả chúng sinh, thành tựu diệu quả giải thoát, đoạn tận tất cả các lậu, rồi tùy theo ý thích mà hướng dẫn tất cả chúng sinh có năng lực an trụ ba thừa, đạt quả vị không thoái chuyển.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi mới lên ngôi vua, thọ nhận chức vua rồi xem xét phép tắc của các vua đời quá khứ, vị lai, hiện tại. Ở trong vòng các vương nghiệp ấy, dùng trí khéo quán sát nhân và quả, tùy theo chỗ thích hợp thành lập tất cả các bộ phận quan chức, phò tá, làm tốt ba loại nghiệp luân cho tất cả muôn dân, kể cả người ngu kẻ trí trong thành, ấp. Do nghiệp luân này, binh sĩ, dân chúng ngày đêm được thọ dụng các vật vừa ý, càng thêm vui vẻ, có thể tiêu trừ tất cả oán địch, bạn ác. Những gì là ba loại nghiệp luân?

1. Kiến lập đế vương nghiệp luân. Nghĩa là dạy tốt việc tập luyện quân trận, chiến đấu, để đánh các binh chúng khác, chăm lo cho muôn dân.

2. Kiến lập điền trạch nghiệp luân. Nghĩa là dạy tốt việc tạo lập nhà cửa, làm nông, làm cho được an ổn, ăn uống no đủ.

3. Kiến lập tài bảo nghiệp luân. Nghĩa là dạy tốt việc công thương kỹ nghệ, làm được các loại đồ riêng tư quý báu, làm ra tài sản để tùy ý mà thọ dụng càng thêm vui thích.

Này thiện nam! Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ hai như vậy. Do vương luân này, đất nước mình được an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bạn ác, khéo giữ gìn thân, làm

tăng tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai khi mới thành Phật quả, đấng Vô thượng trí cũng vậy, Pháp nhãn quán sát chư Phật đời quá khứ, vị lai, hiện tại, dùng trí tuệ khéo quán sát rõ ràng về các nghiệp phải chịu quả báo do nhân của nó, kiến lập ba loại nghiệp luân để giáo hóa tất cả hữu tình. Do nghiệp luân này mà có thể làm cho Pháp nhãn dòng giống Tam bảo thường không đoạn diệt, chánh pháp vô thượng được lưu thông hưng thịnh, làm cho các hữu tình được Niết-bàn, sinh Thiên an lạc và làm cho tất cả tà luận ngoại đạo không thể chế phục Pháp nhãn chân chánh của ta, mà ngược lại ta có thể y như pháp bẻ gãy tà luận kia.

Này thiện nam! Những gì là ba nghiệp luân? Một là, kiến lập tu định nghiệp luân. Hai là, kiến lập tập tưng nghiệp luân. Ba là, kiến lập doanh phước nghiệp luân. Này thiện nam! Thế nào là nghiệp luân tu định của Như Lai? Định có mười loại. Thế nào là mười? Nghĩa là quán sát kỹ sáu loại cảnh giới ở thức thân, các cõi, chấp ngã, ngã sở, lấy đó làm nhân, nghiệp là ruộng tốt, che phủ bằng vô minh, ái là ẩm ướt, không có tự tại, nương tựa vào cái khác mà có, lệ thuộc và các duyên mà thành. Vì muốn đoạn trừ ba loại lưu chuyển nghiệp, phiền não, khổ nên quán sát như vậy.

Thế nào là nghiệp lưu? Nghĩa là sở hành các hạnh của các hữu tình, nếu các hạnh này do vô minh và ái làm nhân, có thể sinh các hữu, gọi là phiền não lưu. Nếu do phiền não thức làm nhân, các duyên hòa hợp, sinh khởi danh sắc; nếu danh sắc làm nhân, các duyên hòa hợp, phát sinh lục xứ; nếu lục xứ làm nhân, các duyên hòa hợp, xúc, thọ, hậu hữu, sinh, lão, tử lần lượt phát sinh. Đó gọi là nghiệp lưu. Ba nghiệp lưu này như vậy là ruộng tốt, vô minh là nhân, ái là ẩm ướt nên đối với năm thủ uẩn phải quán là vô thường, khổ, vô ngã, ngu độn, ù lì, không nhạy bén, như huyễn, như sóng nắng, như trăng dưới nước, như việc thấy trong mộng, không vô sở hữu, vô tướng, vô nguyện, không có tạo tác, không sinh, không khởi, không xuất, không hình tượng, tịch tĩnh viển ly, không có sự phát sinh. Đối với năm thủ uẩn quán sát như vậy có thể thuận không nhãn, thuận vô tướng nhãn, thuận vô nguyện nhãn. Vì muốn tùy thuận nên quán năm thủ uẩn. Lại dùng phương tiện tu quán hơi thở ra vào, tức là tu tập giữ niệm đến đi. Thế nào là do niệm quán sát như thật hơi thở vào, hơi thở ra? Nghĩa là quán sát như thật Sở, Tùy, Chỉ, Quán, Chuyển, Tịnh. Nên biết ở đó, Sở có thể tạo tác hai việc: Một là, có thể làm chỗ nhất tâm của các tâm xứ nương trú. Hai là, có thể nắm lấy tướng hơi thở ra vào.

Tùy có thể tạo tác hai việc: Một là, nường vào xuấy ly, xả các tâm xứ. Hai là, có thể khéo nắm giữ tướng hơi thở ra vào.

Chỉ có thể tạo tác hai việc: Một là, có thể biểu hiện, sự ngưng hơi thở ra vào. Hai là, có thể an trụ Tam-ma-địa thù thắng.

Quán có thể tạo tác hai việc: Một là, có thể hiện bày châm dứt hơi thở ra vào. Hai là, có thể an trụ quán sát sai biệt pháp tâm, tâm sở.

Chuyển có thể tạo tác hai việc: Một là, có thể dùng phương tiện xả các thủ uẩn. Hai là, có thể dùng phương tiện hưởng đến Thánh địa.

Tịnh có thể tạo tác hai việc: Một là, có thể xả bỏ kết sử. Hai là, có thể được kiến tịnh.

Sáu loại phương tiện như vậy, là tu tập quán sát hơi thở ra vào, liền có thể tùy thuận quán nắm thủ uẩn. Vì sao? Vì tự tánh hơi thở ra vào như vậy gọi là sắc thủ uẩn, lãnh nạp hơi thở ra vào như vậy gọi là thọ thủ uẩn, nắm lấy tướng hơi thở ra vào như vậy gọi là tướng thủ uẩn, tạo tác hơi thở ra vào như vậy gọi là hành thủ uẩn, hiểu rõ phân biệt hơi thở ra vào như vậy gọi là thức thủ uẩn. Nói nắm thủ uẩn như vậy, mỗi một chúng đều sai khác không giống nhau, thay đổi, thay đổi mãi, chẳng phải như cũ nên không dừng lại, không tích chứa, không thể nói được.

Quán sát nắm thủ uẩn như vậy có thể trừ được ba hành. Nếu có thể tùy quán rốt ráo như vậy thì đoạn tận ba hành, từ đó có thể tùy quán rốt ráo sáu loại cảnh giới ở thức, thân các cõi; nghiệp, chấp ngã, ngã sở, với vô minh, ái là nhân, là ruộng tốt, là sự che lấp, là thãm nhuần, tất cả đều dứt trừ. Tu tập bốn Niệm trụ như vậy đều được viên mãn, cho đến tu tập tám Thánh đạo đều được viên mãn. Cho đến tu tập mười tám pháp Bất cộng Phật như vậy cũng đều được viên mãn, cho đến tu tất cả Tam-ma-địa, pháp Nhẫn vô sinh, Thủ-lăng-già Tam-ma-địa đều được viên mãn. Tu tập nắm giữ nghĩa lý đến đi, nhập các tĩnh lực như vậy, gọi là hữu tình trụ thắng nghĩa chánh pháp, gọi là chân thật tu tập tĩnh lực, gọi là chân thật cúng dường chư Phật Thế Tôn ba đời, gọi là con trong tâm tất cả chư Phật, từ miệng Phật sinh, từ pháp thành tựu, từ pháp hóa sinh. Hoặc có Bồ-tát tu tập như vậy dần dần đến thoái chuyển, cho đến dứt hết lậu thành A-la-hán, đủ sáu thần thông; hoặc có Bồ-tát tu tập như vậy dần dần tăng trưởng công đức viên mãn, thành Đại Bồ-tát, cho đến tu tập mười tám pháp Bất cộng của Phật tu tập, Nhất thiết chủng trí cũng đều được viên mãn. Vị này không bao lâu sẽ

đắc Bồ-đề vô thượng.

Này thiện nam! Ta dùng trí tuệ quán sát các nghiệp phải chịu quả báo do nhân của nó đưa đến quán sát Pháp nhãn chư Phật ba đời để an vui hữu tình, hướng dẫn hữu tình tu tập mười nghiệp luân tu định này. Này thiện nam! Đó gọi là nghiệp luân tu định của Như Lai. Này thiện nam! Thế nào là nghiệp luân tập tụng của Như Lai?

Nghĩa là các Tỳ-kheo, hoặc Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, hoặc các thiện nam, tín nữ có tịnh tín mà căn lành ít ỏi, nương vào tục đế, căn cơ chưa thành thực, ta sẽ hướng dẫn các hữu tình này làm cho họ tập tụng, đầu đêm cuối đêm tinh tấn không biếng nhác. Hoặc có các hữu tình mong cầu trí vô thượng, ta sẽ hướng dẫn họ thuần tịnh Đại thừa, làm cho họ tự đọc hoặc dạy người khác đọc, làm cho họ tự tụng hoặc dạy người khác tụng, làm cho họ tự giảng thuyết hoặc dạy người khác giảng thuyết, làm cho họ tự tu tập Đại thừa hoặc dạy người khác tu tập, làm cho phiền não của mình và của người khác đều diệt trừ, làm cho họ chứng đắc trí vô thượng, đoạn trừ khổ cho tất cả hữu tình, chứng nhập thành Vô úy. Nếu các hữu tình mong cầu thừa Duyên giác, ta sẽ đưa ra các pháp duyên khởi để họ tụng tập. Nếu các hữu tình mong cầu thừa Thanh văn, ta sẽ hướng dẫn trăm ngàn bài tụng Tứ A-cấp-ma (Tứ A-hàm), trăm ngàn bài tụng Tỳ-nại-da, trăm ngàn bài tụng A-tỳ-đạt-ma và Tỳ-bà-sa để họ tập tụng. Này thiện nam! Đó gọi là tập tụng nghiệp luân Như Lai.

Này thiện nam! Thế nào là nghiệp luân doanh phước của Như Lai?

Nghĩa là nếu có các hữu tình căn cơ ngu độn, chưa trông căn lành, trí tuệ yếu kém, biếng nhác, mất sự suy nghĩ, đắm nhiễm các loại vật dụng, xa lìa bạn lành, ta sẽ hướng dẫn các hữu tình này làm cho họ được nhiều phước nghiệp, nghĩa là làm cho họ tu tập và thực hành các việc Phật, Pháp, Tăng và các việc gần gũi với lời dạy, với quy củ đúng đắn của thầy. Này thiện nam! Đó là nghiệp luân doanh phước của Như Lai.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ hai như vậy. Do Phật luân này mà ta dùng trí nghiệp vô thượng ba đời để hiểu biết như thật các nghiệp pháp, thọ nhận quả báo của tất cả hữu tình, rồi tùy theo sở thích, lập ba nghiệp luân thành thực giáo hóa tất cả hữu tình được trụ an ổn, được không kinh sợ, được không khiếm hãi, bẻ gãy các tà luận của thiên ma ngoại đạo, chuyển đại pháp luân, thành tựu đại phạm hạnh, hiểu biết như thật nhân quả của chúng sinh.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh thuộc dòng Sát-đế-lợi, thành tựu trí thiện xảo, quán sát tất cả Sa-môn, Bà-la-môn, Sát-đế-lợi, Phệ-xá, Miệt-đạt-la, về các loại công đức, sự học rộng, sự dũng mãnh, kỹ nghệ tài giỏi. Nếu các chúng sinh có nhiều công đức, thành tựu trí thiện xảo, tinh tấn dũng mãnh, kiên cố không thoái chuyển, dùng đủ các phước đức để tự trang nghiêm thì Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi này, sẽ tùy theo nhu cầu của họ, mà cung cấp trân bảo, tài vật, thóc lúa, ruộng vườn, nhà cửa, nô tỳ. Ở trong nước mình, nếu các chúng sinh đức mỏng, kỹ nghệ thấp kém, công nghiệp non yếu, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi này sẽ tùy theo sở thích mà giúp đỡ thêm. Ở trong nước mình, nếu các chúng sinh công đức ít ỏi, không tinh tấn, giải đãi, lười biếng, quên mất chánh niệm, không có tâm Từ bi, không biết báo ân, không sợ đời sau khổ, chìm trong bùn gia đình, tích chứa các hạnh ác thì Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi này sẽ tùy theo tội lỗi mà dùng các hình thức trách phạt thích hợp, hoặc dùng lời dạy bảo, quở trách, hoặc thu lấy trân bảo, hoặc thu lấy tài sản, nghề nghiệp thọ dụng như ý, hoặc đánh phạt bằng roi, cây, hoặc giam cầm trong lao ngục, hoặc chặt tay chân, hoặc chém đầu. Tùy theo tội lỗi như vậy mà dùng vô lượng hình phạt thích ứng.

Này thiện nam, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ ba. Do luân vương này, mà làm cho đất nước mình càng thêm an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bạo ác, khéo giữ gìn thân, tăng thêm tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai thành tựu trí thiện xảo cũng vậy, biết căn cơ các đệ tử nào xa lìa phước tuệ, trí phương tiện thiện xảo, bố thí, điều phục, tịch tĩnh, mất niệm, loạn tâm, đến chỗ ta, quy y ta, ta đã biết rõ căn cơ, sở thích, tùy miên, thẳng giải của họ, ta sẽ dùng pháp Tỳ-nại-da trị phạt cho thích hợp với họ. Các chúng sinh nào tánh tình ngang bướng, không phụng trì các học xứ, ta vì muốn làm cho Thánh giáo trụ lâu ở đời, nên làm nhiều cách: Hoặc chế ra cách trị phạt bằng ức niệm, hoặc bằng lời răn dạy, quở trách làm cho sợ hãi, hoặc tạm đuổi, hoặc phân tách làm cho quy phục, thành thật lễ bái, hoặc không cùng nói chuyện, không cùng lợi dưỡng, hoặc như trái cỏ, hoặc lại diệt tận. Ta dùng diệu trí biết căn cơ, sở thích, tùy miên, thẳng giải của các hữu tình Bồ-đặc-già-la (nhiều lần luân hồi qua các cõi), tùy theo tội mà trị phạt thích ứng. Vì muốn làm cho họ phá tan vô minh hắc ám đã tích chứa nhiều, làm khô kiệt các dòng thác phiền não, làm cho họ được sinh vào

chỗ an vui của cõi trời, Niết-bàn, vì muốn cho các Bồ-đặc-già-la làm điều ác được điều phục, nên tùy theo tội mà dùng pháp trị phạt thích ứng, quán sát nói nhỏ, nói lớn khác nhau, tùy theo tội lỗi mà đưa ra hình thức trị phạt những người làm điều xấu ác. Ta dùng diệu trí biết các hữu tình, thành tựu đầy đủ lòng tin kính tăng thượng, ý lạc thuần tịnh, tùy theo căn cơ ta thuyết các pháp thiện sai khác để họ tu học, cho đến làm cho họ viên mãn tất cả căn lành, vào thành Vô úy.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ ba như vậy. Do Phật luân này, ta biết căn cơ, sở thích, tùy miên, thắng giải, sự nhận lấy các nghiệp pháp của các hữu tình Bồ-đặc-già-la, tùy theo căn cơ đều được lợi ích an lạc, được sống an ổn, được không sợ hãi, được không kinh khiếp, tự xưng: “Ta được ngôi vị đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của thiên ma ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng rống sấm sột.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi biết trong nước mình có vô lượng hữu tình Bồ-đặc-già-la quy y đủ các tà thần ngoại đạo, phát sinh tà tín và tà kiến, học theo giới cấm tà đạo, chấp trước vào sự tu tập tà vạy theo tướng cát hung, chịu các khổ, không có lợi ích, Đại vương biết vậy nên thường triệu tập họ, dùng chánh pháp trị nước của Tiên vương để khai ngộ, chỉ dạy, nhắc nhở, làm cho họ xả bỏ những tà kiến điên đảo, tu học pháp chánh trực xưa của Tiên vương, làm cho tất cả hữu tình trong nước mình đồng tâm một hướng quy về theo chánh pháp của Tiên vương, cùng nhau vâng theo chiếu mạng, tùy thuận phụng hành, cả nước hòa đồng, làm việc nên làm. Khi ấy, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thường tập hợp các quần thần, cùng vui mừng thọ hưởng khoái lạc, vui chơi du ngoạn, không nghĩ ngơi nhau, cùng mưu bàn việc nước.

Này thiện nam, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ tư như vậy. Do vương luân này, làm cho đất nước mình càng thêm an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bần ác, giữ gìn thân, làm cho tăng tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai thành tựu trí thiện xảo thắng giải cũng vậy, thấy các tà quy, tà kiến, tà ý lạc trong thế gian, đấm trước tà pháp, thực hành tà nghiệp, do nhân duyên này mà chịu vô lượng khổ. Biết như vậy rồi, Như Lai thường triệu tập đại chúng, đem các pháp nhân quả, chủng tánh Tam bảo, sáu pháp Ba-la-mật, Du-già, ba luật nghi... của chư Phật Thế Tôn trong quá khứ khai ngộ, chỉ bày, giải rõ cho tất cả chúng hội, làm cho họ được giải thoát các tà kiến điên đảo mà kiến

lập chánh kiến, an trú vào mười điều thiện là chánh đạo vốn có từ lâu, làm cho các hữu tình thường cùng tu tập pháp tùy pháp hành, phương tiện dẫn thân nhân quả đẳng lưu, làm cho các hữu tình, bốn chúng hòa hợp, cùng tu tất cả thiện hạnh thù thắng, cùng hành dụng bốn Niệm trụ. Ở trong các đạo phẩm giải thoát tri kiến Tam-ma-địa được hoan hỷ thọ lạc, làm cho Thánh giáo trụ lâu ở đời, tiếp nối dòng giống Tam bảo không để đoạn tuyệt, rồi cùng diệu dụng bốn Chánh cần, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi, tám Thánh đạo, ở trong các đạo phẩm giải thoát Tri kiến của vô số Tam-ma-địa thù thắng được hoan hỷ thọ lạc.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ tư như vậy. Nhờ Phật luân này mà biết được các thắng giải, chỗ hưởng về, sở thích, sự nhận lấy các pháp nghiệp của các hữu tình Bồ-đặc-già-la, rồi tùy theo căn cơ làm cho chúng được lợi ích an lạc, được sống an ổn, được không kinh sợ, được không khiếm hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của thiên ma ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng rống sư tử.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi, biết trong đất nước mình hoặc nước khác có vô lượng hữu tình Bồ-đặc-già-la, đối với tài sản, sắc đẹp của mình thì đam mê không chán; đối với tài sản, sắc đẹp của người khác thì tham cầu chiếm giữ, cho nên vua liền lập thành quách, thôn xóm, đồ binh cung nỏ, lính canh trong làng nước, cung vua, nói rộng cho đến xá-la anh vũ cũng phải có đủ dụng cụ để phòng thủ để không bị tổn mất.

Này thiện nam, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ năm như vậy. Nhờ vương luân này, làm cho đất nước mình càng thêm phát triển và an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bạn ác, giữ gìn thân, làm cho tăng tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai thành tựu thắng trí cũng vậy, biết các tánh, biết các ma ác, biết chín mươi lăm chúng ngoại đạo tà kiến và vô lượng chúng ma ngoại đạo khác, biết các hữu tình đối với tài sản, sắc đẹp của mình thì đam mê không chán, đối với tài sản, sắc đẹp của người khác thì tham cầu muốn đoạt, đối với bản thân ta và đồ chúng của ta thì sinh tâm ganh ghét ta làm hại. Giả sử thiết đặt thức ăn ngon nhưng bỏ thuốc độc vào, làm hầm lửa để giường tòa ở trên nguy trang, hoặc xô đá từ trên núi xuống, hoặc thả voi say, cầm kiếm đuổi rượt, làm tan nát như bụi, hủy báng hành dâm dục, hủy báng người này

không phải nam hoặc cho là phi nhân, hoặc cho là huyễn hóa, do các điều ác này mà phỉ báng nhau. Đối với Phật, Pháp, Tăng cũng sinh vô lượng các thứ phỉ báng, chửi mắng, hủy nhục. Các Thanh văn đệ tử của ta an trụ gần đây nhưng do ganh ghét mà sinh tâm hủy báng. Biết như vậy rồi, Như Lai khéo giữ gìn sáu căn, nương vào bốn phạm trụ, đầy đủ bốn Biện tài, giảng thuyết chánh pháp cho các Thanh văn, an vị trong ba môn giải thoát thanh tịnh. Ta dùng trí tuệ biết các tánh pháp thế gian, xuất thế gian như vậy. Ta rõ biết như thật vô lượng các tánh sai khác của tất cả chúng sinh, tùy theo căn cơ mà làm lợi ích.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ năm như vậy, nhờ Phật luân này, mà dùng thắng trí biết được các tánh thế gian, xuất thế gian, biết vô lượng các tánh sai khác của các hữu tình Bồ-đặc-già-la, rồi tùy theo căn cơ mà làm cho họ được lợi ích an lạc, được sống an ổn, được không kinh sợ, được không khiếp hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của thiên ma, ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng rống sư tử.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi cho thiếp lập tất cả thành quách kiên cố, thôn phường, đồ binh, giáo mác, lính canh, thành ấp, cung vua, nói rộng cho đến xá-la anh vũ cũng đã phòng thủ đầy đủ thì ở trong cung các quyến thuộc, cung phi mỹ nữ sẽ được vây quanh vui chơi, thọ hưởng năm dục lạc, buông lung sáu căn, thọ hưởng đủ các thú vui hỷ lạc.

Này thiện nam, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ sáu như vậy. Nhờ vương luân này, mà làm cho đất nước mình càng thêm an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bần ác, giữ gìn thân, làm tăng thêm tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai cũng vậy thiếp lập Thánh giáo kiên cố, tổ chức các việc phòng thủ cho tất cả các Đại Bồ-tát và đại Thanh văn, sau đó liền nhập tinh lực thứ nhất cho đến nhập tinh lực thứ tư, rồi nhập định vô biên hư không xứ, nói rộng cho đến nhập định phi tướng phi phi tướng, cứ như vậy cho đến nhập định Nhất thiết Phật sở hành. Như Lai nhập định này rồi, vô lượng trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa Thiên, Long, Dược-xoa, La-sát, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Di-hiếp-đa Tất-xá-già, Bồ-đát-na, Yết-tra Bồ-đát-na đối với các chúng sinh thường ôm lòng độc ác, làm tổn hại, không có lòng Từ bi, không sợ hãi khổ đời sau, vậy mà thấy ta nhập định Nhất thiết Phật sở hành, tất cả đều rất hoan hỷ đối với ta, phát tâm tịnh tín đối với Tam bảo, đều rất hoan hỷ phát lòng tịnh tín tôn trọng cung kính,

chưa từng có, đối với tất cả việc ác biết hổ thẹn phát tâm sám hối, nguyện chấm dứt. Do nhân duyên như vậy, mà trong khoảng một sát-na, vô lượng, vô số các phiền não chướng, nghiệp chướng, pháp chướng đều được tiêu trừ, vô lượng, vô số hành trang phước tuệ, đều được viên mãn, đều xa lìa sinh tử, hướng đến Niết-bàn, hộ trì chánh pháp vô thượng của Như Lai.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ sáu như vậy. Nhờ Phật luân này, mà Như Lai diệu dụng vô lượng trăm ngàn tinh lực giải thoát, đẳng trì, đẳng chí thâm sâu vi diệu, dùng trí thanh tịnh tùy thuận chuyển đổi, diệt trừ vô lượng phiền não của các hữu tình, tùy theo căn cơ mà làm lợi ích an lạc, được sống an ổn, được không kinh sợ, được không khiếp hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của thiên ma ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng gầm sư tử.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi, đã cùng các quần thần thống lĩnh bốn binh chúng tuần canh quán sát khắp thành ấp, làng xóm, núi sông, khe suối, vườn ruộng, vũng, ao, sông, đồng ruộng, rừng, khắp đất nước mình, ở nơi nào trong nước gặp hiểm trở, nhiều tai nạn, không thể làm ăn, có lo âu, có sợ hãi, chịu đựng ngoại cảnh, oán địch, bạn ác, phải chạy trốn, ẩn nấp, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi này sẽ tùy theo sức mình dùng phương cách ổn định, sửa sang, phòng thủ vững chắc, làm cho các nơi bình yên, không còn hoạn nạn nữa, có thể làm ăn, không còn lo âu, không còn sợ hãi ngoại cảnh, oán địch, bạn ác ngăn chặn, không phải chạy trốn, ẩn nấp nữa, an ủi tất cả dân chúng trong nước mình, làm cho họ đều xa lìa các khổ, hưởng các thú vui.

Này thiện nam! Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ bảy như vậy. Nhờ vương luân này làm cho nước mình ngày càng an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bạn ác, khéo giữ gìn thân, làm tăng tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai cũng vậy dùng Phật nhãn của mình, rõ biết như thật tất cả hữu tình Bồ-đặc-già-la có tâm tham, sân, si hiểu biết như thật các bệnh phiền não của các hữu tình hành bệnh sai khác. Như Lai biết rồi liền sinh ra vô lượng năng lực dũng mãnh, tinh tấn, rồi tùy theo căn cơ mà đưa ra phương thuốc tu định vi diệu làm cho các hữu tình siêng năng tinh tấn tu học để diệt trừ bệnh phiền não. Hữu tình nào nên tu quán bất tịnh để diệt trừ bệnh phiền não, liền trao

cho phương thuốc tu quán bất tịnh; các hữu tình nào nên tu phạm trụ để diệt trừ bệnh phiền não thì liền trao cho phương thuốc tu tập phạm trụ; các hữu tình nào nên tu quán duyên khởi để diệt trừ bệnh phiền não thì liền trao cho phương thuốc tu quán duyên khởi; các hữu tình nào nên tu quán hơi thở để diệt trừ bệnh phiền não thì liền trao cho phương thuốc tu quán hơi thở; các hữu tình nào nên tu quán ba môn giải thoát để diệt trừ bệnh phiền não thì liền trao cho phương thuốc tu quán ba môn giải thoát; các hữu tình nào nên tu tĩnh lự để diệt trừ bệnh phiền não thì liền trao cho phương thuốc tu tĩnh lự; các hữu tình nào nên tu vô sắc để diệt trừ bệnh phiền não thì liền trao cho phương thuốc tu vô sắc; cho đến các hữu tình nào nên tu các Tam-ma-địa Thủ-lăng-già-ma để diệt trừ bệnh phiền não thì liền trao cho phương thuốc tu các Tam-ma-địa Thủ-lăng-già-ma. Sở dĩ Như Lai trao cho các hữu tình thuốc pháp như vậy là vì: Không muốn làm cho tất cả hữu tình được giáo hóa bị bốn ma oán, thu phục; không muốn làm cho tất cả hữu tình được giáo hóa xoay lưng với Nhân thiên thừa, hưởng đến các đường ác; không muốn làm cho ba ngôi Tam bảo, Pháp nhãn vô thượng của Như Lai mau hoại diệt. Nhờ đó Như Lai trao cho các hữu tình thuốc pháp này.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ bảy như vậy. Nhờ Phật luân này, mà Như Lai đã dùng trí hạnh vô thượng biến hành để trao cho các chúng sinh, đủ các loại thuốc pháp, làm cho chúng sinh siêng năng tu học để diệt trừ bệnh phiền não, để được sống an ổn, được không khiếp sợ, được không kinh hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận cõi mở Thiên ma ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng rống sư tử.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi nhớ lại những việc chủng tánh sơ sinh vui đùa, khi xưa lúc còn nhỏ của mình và người. Nghĩa là nhớ lại khi mình và người ở nơi đó, lúc mới sinh, tắm rửa, ẩm bông, bú mớm, vỗ về thân thể, cho đến vui chơi hoặc đùa giỡn, bốc tro đất hoặc cùng với người hầu rong chơi khắp nơi, hoặc học tập kỹ nghệ, hoặc làm các nghề nghiệp, hoặc đi đến nước khác sớm tối dừng nghỉ, hoặc phụng sự vua, hoặc giải quyết sự việc cho vua, hoặc làm thái tử, hoặc lên ngôi vua, được quyền lực lớn, thọ dụng vui chơi, danh tiếng vang khắp các nơi. Nghĩ việc này rồi, tuân theo chánh pháp của Tiên vương, chăm sóc nuôi dưỡng muôn dân trong nước, gìn giữ nước mình, không xâm phạm ranh giới nước người.

Này thiện nam! Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu

vương luân thứ tám như vậy. Do vương luân này, làm cho đất nước mình ngày càng an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bạo ác, khéo giữ gìn thân, làm cho tăng tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai cũng vậy, ở giữa đại chúng nhớ nghĩ vô lượng các việc đời trước của mình và người, như các việc trong một đời, hoặc hai đời, hoặc ba đời, cho đến vô lượng trăm ngàn đời, hoặc nghĩ đến kiếp thành, hoặc nghĩ đến kiếp hoại, hoặc nghĩ đến vô lượng kiếp thành, kiếp hoại đã từng ở nơi đó trong đời quá khứ, tên gọi như vậy, dòng họ như vậy, chủng loại như vậy, ăn uống như vậy, lãnh nạp khổ thọ, lạc thọ như vậy, tuổi thọ như vậy, sống lâu ở đời như vậy, đời sống khó khổ ngoài biên giới như vậy, chết từ chỗ kia sinh đến nơi này, chết từ nơi này sinh đến chỗ kia, nhớ nghĩ vô lượng, vô biên các việc đời trước như vậy, tùy theo căn tánh sai khác của chúng sinh mà Như Lai thuyết giảng chánh pháp làm lợi ích cho họ.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ tám như vậy. Do Phật luân này, mà Như Lai làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình được sống an lạc, được không kinh sợ, được không khiếp hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của thiên ma ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng rống sấm sừ.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dùng Sát-đế-lợi, tùy niệm tự quán sát dòng họ, kỹ thuật của các hữu tình trong nước mình cho đến các sự nghiệp chết nơi này sinh chỗ kia, nhân quả tốt xấu, sai khác không đồng, biết hữu tình kia sinh vào nhà như vậy, thân thể khỏe mạnh hoặc yếu đuối, đối với các thứ kỹ thuật đã học hay chưa học, làm nghề nghiệp lương thiện hay xấu ác, giàu sang hay nghèo hèn, xinh đẹp hay xấu xí, đủ các loại việc như thế cho đến việc qua đời: Như có người nghiệp chưa hết mà chết, hoặc có người nghiệp hết rồi chết, hoặc phạm pháp vua bị hình phạt mà chết, hoặc lần lượt sát hại nhau mà chết, hoặc bị roi gậy đánh đập mà chết, hoặc bị trói nhốt kín trong nhà tù mà chết, hoặc do học tập kỹ thuật mà chết, hoặc do bị giết ở chiến trận mà chết, hoặc do đấu tranh xô xát nhau mà chết, hoặc do tham lam bòn xén tài sản mà chết, hoặc do say đắm sắc dục mà chết, hoặc do sân giận uất ức mà chết, hoặc do mệt nhọc khổ đốn mà chết, hoặc do đói khát tuyệt vọng mà chết, hoặc có lỗi mà chết, hoặc không lỗi mà chết, hoặc già chết, hoặc trung niên chết, hoặc còn nhỏ chết, hoặc làm các nghiệp lành mà chết, hoặc làm các nghiệp ác mà chết; biết các hữu tình làm việc thiện, sau khi qua đời sẽ sinh vào cõi thiện, biết các hữu tình làm

việc ác, sau khi qua đời sẽ sinh vào cõi ác. Biết các việc này rồi, lại tự suy nghĩ: “Ta sẽ siêng năng tu tập thân làm việc thiện, miệng nói lời thiện, ý nghĩ điều thiện.” Ta sẽ dùng các phương tiện tu hành bố thí, tích tĩn điều phục, sau khi qua đời sẽ sinh vào cõi thiện, không đọa vào cõi ác. Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi này suy nghĩ như vậy rồi, dùng mãnh tinh tấn, tu tập ba nghiệp thiện về thân, miệng, ý, thường hành bố thí tất cả vô sở hữu, như thức ăn uống, y phục, voi, ngựa, xe cộ, đồ nằm, thuốc men, phòng nhà, đèn đuốc và các vật dụng khác, nô tỳ, nô bộc, các loại trân bảo, đầu mắt tay chân, cho đến thân mạng đều không hối tiếc, đồng thời xa lìa sát sinh, xa lìa không cho mà lấy, xa lìa dục tà hạnh, xa lìa lời nói dối, xa lìa nói lời thô ác, xa lìa nói lời ly gián, xa lìa lời nói tạp uế, xa lìa các tham dục, xa lìa các sân giận, xa lìa các tà kiến. Do nhân duyên này, Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi sẽ được mười công đức lợi ích thù thắng. Thế nào là mười?

1. Đây đủ tiếng khen lớn.
2. Đây đủ tài bảo lớn.
3. Đây đủ sắc tướng tốt đẹp.
4. Đây đủ nhiều quyến thuộc.
5. Ít bệnh, ít phiền não.
6. Bạn bè, quyến thuộc thông minh học rộng.
7. Thân cận cúng dường bậc chánh chí chánh hạnh.
8. Tiếng khen tốt đẹp vang khắp mười phương.
9. Oai đức lớn, trời thần thường theo hộ vệ.
10. Sau khi qua đời sẽ sinh lên cõi trời, thường ở cõi thiện, cõi nước an vui.

Này thiện nam! Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ chín như vậy. Do vương luân này, làm cho đất nước mình ngày càng an lạc, có thể điều phục tất cả oán địch, bạn ác, khéo giữ gìn thân, tăng thêm tuổi thọ.

Này thiện nam! Như Lai cũng vậy, rõ hiểu biết như thật các việc sinh tử của tất cả hữu tình, nghĩa là biết như thật các hữu tình nào thân làm việc ác, miệng nói lời ác, ý nghĩ việc ác, phỉ báng Hiền thánh, đủ các tà kiến, nghiệp nhân tà kiến, sau khi qua đời đọa vào các đường ác, hoặc sinh vào địa ngục, hoặc sinh vào súc sinh, hoặc sinh vào ngạ quỷ. Các hữu tình nào thân làm việc thiện, miệng nói lời thiện, ý nghĩ điều thiện, không phỉ báng Hiền thánh, đầy đủ chánh kiến, nghiệp nhân chánh kiến, sau khi qua đời, sinh lên các cõi thiện, hoặc sinh lên cõi

trời, hoặc sinh trong loài người, hoặc đoạn tận các lậu. Như Lai biết rõ như thật vậy rồi, đối với chúng sinh đó, phát sinh tâm đại Từ bi, dũng mãnh, tinh tấn, hiện ba thần biến làm cho chúng sinh đó hướng về Phật pháp, rồi hướng dẫn giáo hóa, đặt niềm tin vào pháp thế gian, xuất thế gian. Thế nào là ba?

1. Thần thông biến hiện.
2. Ký thuyết biến hiện.
3. Giáo giới biến hiện.

Do oai lực của ba biến hiện này, mà các hữu tình được khuyến khích, răn dạy khiến họ phát sinh, an trú niềm tin thế gian, xuất thế gian, làm cho họ được giải thoát khỏi tất cả đường sinh tử.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ chín như vậy. Nhờ Phật luân này mà làm được nhiều lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình, giúp họ được sống an ổn, được không kinh sợ, được không khiếp hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của Thiên ma ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng rống sư tử.

Này thiện nam! Như Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi, vì muốn diệt trừ thân bệnh cho vô lượng hữu tình khắp bốn châu nên xả bỏ ngôi vua, dùng các loại nước thơm tắm gội thân thể, mặc y phục sạch sẽ, ngồi ngay thẳng tư duy, dùng tâm bình đẳng Từ bi hộ niệm các chúng sinh, làm cho họ thoát khỏi tất cả bệnh tật, dùng các thứ hương hoa, kỹ nhạc và các vật dụng khác để cúng dường cho tất cả Thiên thần có oai đức lớn.

Lúc bấy giờ, tất cả Thiên đế, Long đế, cho đến Mạc-hô-lạc-già thần đế biết việc này rồi nên cùng bàn luận với nhau: “Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi này đầy đủ các công đức, có oai thần lớn, làm Luân vương thống lĩnh bốn châu, chúng ta nên cùng nhau đến kiến lập lại vương vị, thống lĩnh bốn châu, làm cho các chúng sinh không bệnh tật, được an lạc.”

Bàn xong, các Thiên đế cho đến Mạc-hô-lạc-già thần đế cùng nhau kiến lập lại ngôi vị Chuyển luân vương cho Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi, có đầy đủ bảy báu, thống lĩnh bốn đại châu làm cho họ đều được tự tại, có đầy đủ ngàn con mạnh mẽ xinh đẹp, có thể diệt trừ oán địch, gìn giữ đất đai của vua đến cùng tận biên giới, không có hình phạt đao gậy, đều tu chánh pháp, thọ hưởng an lạc.

Này thiện nam! Đại vương Quán Đảnh dòng Sát-đế-lợi thành tựu vương luân thứ mười như vậy. Nhờ vương luân này, mà ở trong bốn đại châu và tám vạn bốn ngàn đảo nhỏ đã hưởng dẫn các hữu tình trong cõi nước của mình tu tập mười nghiệp thiện đạo, khéo giữ gìn thân, làm tăng tuổi thọ. Sau khi qua đời sẽ sinh lên cõi trời, thọ hưởng các thú vui thù thắng.

Này thiện nam! Như Lai thuở xưa cũng vậy, lúc còn ở quả vị Bồ-tát, biết thân mình và người có vô lượng các bệnh phiền não, dùng nước hương định tắm rửa thân thể và dùng pháp chân thật đại Từ đại Bi để gội đầu, mặc áo hổ thẹn. Tất cả chư Phật Thế Tôn trong mười phương dùng các tĩn lực đẳng trì, tinh tấn phương tiện, trí tuệ, Từ bi để hộ niệm và đều nói: “Vị Đại sĩ này là bậc Bảo khí phước tuệ trang nghiêm có thể chứa đựng ba loại bất hộ, bốn Vô sở úy, mười Lực Như Lai và mười tám pháp Bất cộng của Phật, có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí vô thượng, tràn đầy đại Từ đại Bi, thường ưa làm lợi lạc cho tất cả chúng sinh, là người thương nhân dẫn đầu trên con đường tìm cầu Phật bảo, có thể cứu các khổ sinh tử cho hữu tình, có thể ban cho hữu tình niềm vui lớn Niết-bàn. Tất cả chư Phật Thế Tôn chúng ta nên dùng lời chân thật và bản nguyện của mình làm cho vị Đại sĩ này thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chứng đắc pháp Vô thượng, làm đại Pháp vương.” Khi ấy, ta nương vào oai lực phước tuệ dũng mãnh tinh tấn, hiểu biết như thật bốn Thánh đế, chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Như Chuyển luân vương thống lĩnh bốn châu lớn đều được tự tại thì Như Lai đối với bốn Tĩn lực, bốn định Vô sắc, bốn phạm trụ, bốn Vô ngại giải, bốn Thánh đế quán, bốn Vô sở úy, mười Lực Như Lai và mười tám pháp Bất cộng của Phật, Nhất thiết chủng trí cũng đều được tự tại. Như Chuyển luân vương đầy đủ bảy báu thì Như Lai cũng thành tựu bảy phần Bồ-đề báu. Như Chuyển luân vương đầy đủ ngàn con khỏe mạnh, đẹp đẽ, có thể điều phục oán địch thì Như Lai có A-nhã-đa Kiều-trần-na là người đệ tử đầu tiên, Tô-bạt-đà-la Tô-thứ-đa là đệ tử cuối cùng, có các Đại Thanh văn từ tâm Phật sinh, từ miệng Phật sinh, từ pháp hóa sinh, được phần pháp Phật, đoạn tận các lậu, gọi là dũng mãnh, đầy đủ bốn phạm trụ, gọi là đoan chánh, có thể điều phục tất cả luận thuyết của Thiên ma ngoại đạo, oán địch. Như Chuyển luân vương giáo hóa đến tám vạn bốn ngàn đảo nhỏ thì Như Lai ở trong trăm câu-chi châu Nam Thiệm-bộ, ở trong trăm câu-chi châu Tây Cù-đà-ni, ở trong trăm câu-chi châu Đông Tỳ-đề-ha, ở trong trăm câu-chi châu Bắc Câu-lô, ở trong trăm câu-chi các biển lớn, ở trong trăm câu-

chi các núi Diệu cao, ở trong trăm câu-chi Tứ đại Thiên vương, ở trong trăm câu-chi cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng, ở trong trăm câu-chi núi đại Luân vi, ở trong tất cả cõi nước cao rộng này thuyết pháp giáo hóa đều được tự tại.

Này thiện nam! Ta thành tựu Phật luân thứ mười như vậy. Nhờ Phật luân này, nên biết như thật thân mình, thân người, sự đoạn tận các lậu, đem lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình được sống an ổn, được không kinh sợ, được không khiếp hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của thiên ma ngoại đạo, ở giữa đại chúng cất tiếng rống sư tử.

Này thiện nam! Ta thành tựu mười Phật luân như vậy, là do năng lực của bản nguyện cho nên dù ở cõi Phật này vào đời năm trước xấu ác, tất cả hữu tình làm tổn mất các pháp thiện thanh tịnh, thiếu mất bảy Thánh tài quý báu, xa lìa tất cả bậc trí tuệ thông minh, bị lưới đoạn thường ngăn che bao phủ, thường ưa thích cõi xe vào các đường ác, không biết sợ hãi đau khổ đời sau, thường ở nơi hắc ám vô minh nặng nề, có đủ mười nghiệp ác, tạo năm tội vô gián, phỉ báng chánh pháp, hủy nhục Hiền thánh, xa lìa các pháp thiện, đầy các pháp ác. Ta ở trong cõi ấy thành tựu được mười Phật luân như vậy nên được sống an ổn, được không kinh sợ, được không khiếp hãi, tự xưng: “Ta được ngôi vị Đại Tiên tôn quý”, chuyển Phật luân, bẻ gãy các tà luận của Thiên ma ngoại đạo, trừ diệt tất cả phiền não răn chắc như kim cương của các hữu tình, tùy theo ý thích hướng dẫn tất cả chúng sinh có năng lực, làm cho họ an trụ ba thừa, đạt ngôi vị không thoái chuyển.

Khi ấy, tất cả Đại Bồ-tát, tất cả Thanh văn, tất cả Trời, Rồng, nói rộng cho đến tất cả Yết-tra bố-đát-na, nhân, phi nhân trong hội đều rất vui mừng, đồng xưng lên: “Lành thay!” Trời mưa hương lớn, mưa hoa lớn, mưa châu báu lớn, mưa y phục lớn, tất cả đại địa đều chấn động.

Nghe Phật thuyết mười Phật luân như vậy, ở trong chúng hội có tám mươi bốn trăm ngàn na-dữu-đa Đại Bồ-tát đắc pháp Nhẫn vô sinh; Lại có vô lượng Đại Bồ-tát đắc các pháp nhẫn Đà-la-ni, Tam-ma-địa; lại có vô lượng, vô số hữu tình phát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác được không thoái chuyển; lại có vô lượng, vô số hữu tình đạt được quả chứng.

